

*Trà C, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

Số: 193/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 313/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Hà Thị B, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp Xà L, xã Đại A, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn*: Ông Nhan Văn H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp Xà L, xã Đại A, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hà Thị B và ông Nhan Văn Hùng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị B và ông Nhan Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung tên Nhan Hoàng K, sinh ngày 28/7/2002, Nhan Thị Hồng Tr, sinh ngày 03/6/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Còn lại con tên Nhan Thị Hồng Ng, sinh ngày 04/11/2015, bà Hà Thị B và ông Nhan Văn H thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Nhan Thị Hồng Ng, sinh ngày 04/11/2015 cho bà Hà Thị B được tiếp tục nuôi dưỡng, bà Hà Thị B không yêu cầu ông Nhan Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hà Thị B và ông Nhan Văn H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Hà Thị B tự nguyện chịu án phí thay cho ông Nhan Văn H nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà bà B đã nộp theo biên lai thu số 0006124 ngày 03/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả lại cho bà Hà Thị B số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0006124 ngày 03/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- Chi cục THA huyện Trà C;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

(Đã Ký)

**Kim Riêng**